

Bản án số: 115/2019/HSST

Ngày: 28-8-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Hữu Luân

*Nghề nghiệp:* Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Lam Sơn, phường 2, quận Bình Thạnh

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

*Nghề nghiệp:* Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Ngọc Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2019/HSST ngày 23/7/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/QĐXX ngày 14/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Ngọc L, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1973; Tại: P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nơi đăng ký HKTT: H đường N, phường Đ, quận K, Thành phố Hải Phòng. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không; họ tên cha: Đào Ngọc M; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S; Anh, chị, em: Có 02 người, bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày: 11/4/2019.

2. Trần Văn V; giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996; Tại: B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Trần Văn X; Họ tên mẹ: Hà Thị T; Anh, chị, em: có 01 người, bị can là con út trong gia đình; Vợ: Không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày: 11/4/2019.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 11/4/2019, Tổ tuần tra công an phường 13, quận Bình Thạnh đi tuần tra đến trước hẻm số H đường N, phường M, quận B phát hiện Đào Ngọc L đang điều khiển xe mô tô biển số 75X1-3086 phía sau chở Trần Văn V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe lại kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần nhỏ bên phải L đang mặc có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể rắn, L khai là ma túy tổng hợp, L cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân nên công an phường 13, quận Bình Thạnh mời cả hai về trụ sở làm việc. Tại trụ sở, công an phường 13, quận Bình Thạnh tiếp tục kiểm tra Trần Văn V phát hiện, thu giữ trong túi quần jean bên trái V đang mặc có 01 gói nylon bên trong có tinh thể rắn, 09 viên nén màu xanh và 08 viên nén màu xám, V khai là ma túy tổng hợp nên công an phường 13, quận Bình Thạnh lập hồ sơ để xử lý;

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Đào Ngọc L và Trần Văn V đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Đào Ngọc L khai: Vào tối ngày 10/4/2019, L nhắn tin cho V nhờ mua hộ ma túy để sử dụng, V đồng ý và đi đến khu vực đường T, quận T gặp 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam hàn kín 02 đầu chứa ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau đó, V đến quán café (không nhớ địa chỉ) ở quận N gặp L và đưa đoạn 01 ống hút nhựa chứa ma túy cho L, do L nhiều lần giúp đỡ V trong cuộc sống nên V cho L sử dụng không lấy tiền để trả ơn. L cất giấu số ma túy trong túi quần trước bên phải L mặc, chưa kịp sử dụng thì bị công an phường 13, quận Bình Thạnh kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Trần Văn V khai nhận: Qua bạn bè ngoài xã hội, Trần Văn V quen biết 01 người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên vào khoảng 11 giờ. ngày 11/4/2019, V gọi điện thoại cho H hẹn gặp ở đường I, quận G, gặp H, V nói có ma túy không đưa V mang về nhà ở B bán giúp H, giá cả H quyết định. Sau đó, V khai do lúc đầu mới bị bắt sợ nên khai vậy để không chịu trách nhiệm với số ma túy thu giữ, vì số ma túy này là của H, Trần Văn V khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 11/4/2019, V gọi điện thoại cho H hẹn gặp ở đường I, quận G, gặp H, V nói có ma túy không bán cho V để mang về B sử dụng, H nói có và bán 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp, còn thuốc lắc thì 130.000 đồng/ 01 viên, V đồng ý và H đưa 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp và 17 viên thuốc lắc, V đưa H 2.000.000 đồng và thiếu lại một ít sẽ trả sau, H đồng ý, V lấy ma túy cất giấu trong người, sau đó điện thoại cho Đào Ngọc L nhờ chở ra bến xe miền Đông để đón xe về. Khi L chở V đi đến trước hẻm số H đường N, phường M, quận B thì bị công an phường 13, quận Bình Thạnh kiểm tra phát hiện V cất giấu số ma túy trong người

nên bắt giữ như đã nêu trên. Việc Trần Văn V cất giấu số ma túy trong người, Đào Ngọc L không biết, không tham gia cùng Trần Văn V đồng thời V xác nhận số ma túy thu của Đào Ngọc L là của V mua cho L vào tối ngày 10/4/2019 để sử dụng như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 895/KLGD-H ngày 19/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn V và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh, bên trong có: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **1,1588** gram, loại Methamphetamine; 07 viên nén hình chữ nhật màu xanh cần giám định, có khối lượng **2,7406** gram, không tìm thấy ma túy; 02 viên nén hình tam giác màu xanh cần giám định, có khối lượng **0,8881** gram, không tìm thấy ma túy; 05 viên nén hình chữ nhật màu xám cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **3,4034** gram, loại Ketamine; 03 viên nén hình đầu lâu màu xám cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3509 gram, loại Ketamine (BL.47);

Căn cứ Kết luận giám định số 896/KLGD-H ngày 19/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc cam được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đào Ngọc L và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3038 gram, loại Methamphetamine (BL.49);

Tại bản cáo trạng số 173/CTr –VKS ngày 22/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Đào Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Trần Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Đào Ngọc L và Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn V và đề nghị mức hình phạt từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đào Ngọc L và đề nghị mức hình phạt từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019

Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 895/2019 B.Thanh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: 05 viên nén hình chữ nhật màu xanh, có khối lượng 1,9755g; 01 viên nén hình tam giác màu xanh, có khối lượng 0,4147g; 04 viên nén hình chữ nhật màu xám, có khối lượng 2,7450g; 02 viên nén hình đầu lâu màu xám, có khối lượng 1,5252g; Tinh thể không màu có khối lượng 0,9933g (BL.48); 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 896/2019 B.Thanh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Tinh thể không màu, có khối lượng 0,2715g là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu của bị cáo V không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo;

01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia màu đen thu của Trần Văn V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu của Đào Ngọc L là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước;

+ 01 xe mô tô biển số 75X1-3086, qua giám định số khung, số máy không thay đổi, xác minh được biết xe trên do ông Đặng Công T, ngụ tại X, A, Đ, H đứng tên đăng ký. Năm 2011, T bán xe trên cho 01 cửa hàng mua bán xe ở thành phố H, T không nhớ địa chỉ, không làm giấy tờ mua bán, chuyển nhượng tài sản theo quy định, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai liên hệ làm việc nên đề nghị Tòa án tiếp tục cho đăng báo theo quy định để tìm chủ sở hữu nếu không ai đến liên hệ thì đề nghị sung quỹ nhà nước.

\* Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra trước tòa, cho thấy các bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 11/4/2019, trước hẻm số H đường N, phường M, quận B tổ tuần tra công an quận Bình Thạnh phát hiện Đào Ngọc L đang điều khiển xe mô tô biển số 75X1-3086 phía sau chở Trần Văn V. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần nhỏ bên phải L đang mặc có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam hàn kín 02 đầu bên trong tinh thể rắn, có khối lượng 0,3038g; L khai là ma túy, loại Methamphetamine do Trần Văn V cho, mục đích L cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tiếp tục kiểm tra Trần Văn V phát hiện, thu giữ trong túi quần jean bên trái V đang mặc có 01 gói nylon bên trong có tinh thể rắn, 09 viên nén màu xanh và 08 viên nén màu xám ở thể rắn, V khai là ma túy, có khối lượng 5,7543g, loại Ketamine và 1,1588g, loại Methamphetamine mua của đối tượng tên H (không rõ lai lịch), mục đích V cất giấu để sử dụng cho bản thân, đối với số ma túy thu giữ của V thì L khai không biết.

Căn cứ kết luận giám định số 895/KLGD-H ngày 19/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn V và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh, bên trong có: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1588 gram, loại Methamphetamine; 07 viên nén hình chữ nhật màu xanh cần giám định, có khối lượng 2,7406 gram, không tìm thấy ma túy; 02 viên nén hình tam giác màu xanh cần giám định, có khối lượng 0,8881 gram, không tìm thấy ma túy; 05 viên nén hình chữ nhật màu xám cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4034 gram, loại Ketamine; 03 viên nén hình đầu lâu màu xám cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3509 gram, loại Ketamine (BL.47);

Căn cứ Kết luận giám định số 896/KLGD-H ngày 19/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc cam được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đào Ngọc L và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3038 gram, loại Methamphetamine;

Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Ngọc L và Trần Văn V là người đã trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đã có hành vi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo L được bị cáo V cho 0,3038g ma túy, loại Methamphetamine thuộc trường hợp tàng trữ ma túy có khối lượng từ 0,1 đến 05 gram nên phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, số ma túy thu

giữ của V thì bị cáo L không biết nên không chịu trách nhiệm đối với số ma túy trên. Riêng đối với bị cáo Trần Văn V tàng trữ 01 gói nylon bên trong có tinh thể rắn, 09 viên nén màu xanh và 08 viên nén màu xám, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,7543g, loại Ketamine và 1,1588g, loại Methamphetamine; ngoài ra, do V có hành vi đi mua ma túy có khối lượng 0,3038g, loại Methamphetamine cho Đào Ngọc L tàng trữ để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chung số ma túy do L tàng trữ. Như vậy, bị cáo V đã tàng trữ ma túy có khối lượng 1,4626g, loại Methamphetamine và 5,7543g, loại Ketamine, nên phạm tội thuộc trường hợp tàng trữ 02 chất ma túy trở lên là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ, động cơ, mục đích hành vi phạm tội: Bị cáo Đào Ngọc L và Trần Văn V đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị huỷ hoại cả thể chất lẫn tinh thần, ai vi phạm sẽ bị Nhà nước xử lý nghiêm khắc, nhưng để thoả mãn ham muốn của bản thân, bị cáo V vẫn bất chấp mua ma túy về sử dụng và cho bị cáo L ma túy để sử dụng, điều này gây tác hại rất lớn cho xã hội. Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác của xã hội nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và mức hình phạt đối với bị cáo V phải cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo L mới tương xứng đối với hành vi, vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 895/2019 B.Thạnh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: 05 viên nén hình chữ nhật màu xanh, có khối lượng 1,9755g; 01 viên nén hình tam giác màu xanh, có khối lượng 0,4147g; 04 viên nén hình chữ nhật màu xám, có khối lượng 2,7450g; 02 viên nén hình đầu lâu màu xám, có khối lượng 1,5252g; Tinh thể không màu có khối lượng 0,9933g (BL.48); 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 896/2019 B.Thạnh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Tinh thể

không màu, có khối lượng 0,2715g là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu của bị cáo V không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo;

01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia màu đen thu của Trần Văn V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu của Đào Ngọc L là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 xe mô tô biển số 75X1-3086, qua giám định số khung, số máy không thay đổi, xác minh được biết xe trên do ông Đặng Công T, ngụ tại X, A, Đ, H đứng tên đăng ký. Năm 2011, T bán xe trên cho 01 cửa hàng mua bán xe ở thành phố H, T không nhớ địa chỉ, không làm giấy tờ mua bán, chuyển nhượng tài sản theo quy định, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai liên hệ làm việc nên đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiếp tục cho đăng báo theo quy định để tìm chủ sở hữu nếu không có ai đến liên hệ thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Ngọc L và Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn V.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đào Ngọc L.

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 895/2019 BThạnh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: 05 viên nén hình chữ nhật màu xanh (m1) có khối lượng 1,9755g; 01 viên nén hình tam giác màu xanh (m2) có khối lượng 0,4147g; 04 viên nén

hình chữ nhật màu xám (m3 có khối lượng 2,7450g; 02 viên nén hình đầu lâu màu xám (m4) có khối lượng 1,5252g; Tinh thể không màu (m5) có khối lượng 0,9933g (BL.48); 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, ký hiệu vụ 896/2019 B.Thanh, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Tinh thể không màu, có khối lượng 0,2715g.

- Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia màu đen thu của Trần Văn V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu của Đào Ngọc L;

- Tiếp tục cho đăng báo 03 kỳ liên tiếp để tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, số loại Sirius, dung tích 110, màu đen bạc BKS: 75X1-3086, số khung: RLCS5C630-9Y270832, số máy: 5C63-270891, loại xe 2 bánh, dung tích từ 50-175 cm<sup>3</sup>; trường hợp không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhân:**

- Tòa án ND TP. HCM
- VKSND Q-Bình Thạnh
- THA DS Q. BT
- Trại giam
- THA HS
- Phòng PV 06 - CA TP.HCM
- UBND nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo
- Những người tham gia TT
- Lưu VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**